

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Ngành đào tạo: Đại học Quản trị kinh doanh

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 762/QĐ-ĐHTB, ngày 01 tháng 12 năm 2021 của
Hiệu trưởng trường Đại học Thái Bình)

1. Thông tin chung về học phần

- Tên học phần bằng tiếng Việt: **KẾ TOÁN TÀI CHÍNH**
- Tên học phần bằng tiếng Anh: Financial Accounting
- Mã học phần: 0101000550 Số tín chỉ (Lý thuyết/Thực hành/tự nghiên cứu):
3(3,0,6)
- Áp dụng cho ngành/chuyên ngành đào tạo: Quản trị kinh doanh; Trình độ đào tạo:
Đại học ; Hình thức đào tạo: Chính quy
- Yêu cầu của học phần: Bắt buộc
- Học phần tiên quyết: Không
- Các học phần học trước: Nguyên lý kế toán
- Các học phần học song hành: không
- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có):
- Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 28 giờ
 - + Thảo luận và Làm bài tập trên lớp: 14 giờ
 - + Kiểm tra trên lớp: 3 giờ
 - + Tự học: 90 giờ
- Khoa/Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Kế toán tài chính và quản trị - Khoa Kế toán Kiểm toán

2. Mô tả học phần:

Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về các đối tượng kế toán như: Kế toán Vật tư, TSCĐ, Tiền lương và các khoản trích theo lương, tập hợp chi phí tính giá thành sản phẩm hoàn thành, kế toán thành phẩm, tiêu thụ xác định kết quả kinh doanh và phân phối kết quả kinh doanh, kế toán vốn bằng tiền, các khoản ứng trước, quan hệ thanh toán, dự phòng thanh toán, kế toán nguồn vốn chủ sở hữu, vốn vay và lập Báo cáo tài chính. Ở mỗi đối tượng nêu rõ Khái niệm, đặc điểm, nhiệm vụ, kế toán chi tiết, kế toán tổng hợp và theo một quy trình từ chứng từ, tài khoản sử dụng phương pháp hạch toán và tình huống minh họa giúp sinh viên khái quát được toàn bộ công việc của từng đối tượng kế toán trong doanh nghiệp.

3. Mục tiêu của học phần

Mã số	Mô tả mục tiêu học phần	CDR của CTĐT PLOs	Mức độ
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Hiểu được các quy định, nguyên tắc, chế độ kế toán và phương pháp kế toán các phần hành kế toán trong doanh nghiệp.	PLO1.5.1	4/5
G2	Có kỹ năng cơ bản trong việc thực hành xử lý chứng từ, ghi sổ	PLO2.2.1	4/5

	kế toán các phần hành và lập báo cáo kế toán tại doanh nghiệp.		
G3	Tuân thủ nguyên tắc phương pháp và quy trình hạch toán kế toán hình thành phẩm chất đạo đức nghề nghiệp kế toán.	PLO3.1	3/5

4. Chuẩn đầu ra của học phần

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Mục tiêu học phần (Gs)	Chuẩn đầu ra học phần (CLOs)		Chuẩn đầu ra CTĐT PLOs	Mức độ đạt được
	Ký hiệu	Mô tả		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
Kiến thức				
G1	CLO1.1	Hiểu và trình bày được khái niệm, đặc điểm, yêu cầu, nguyên tắc hạch toán kế toán tại doanh nghiệp	PLO1.5.1	4/5
G1	CLO1.2	Hiểu và trình bày được nội dung kế toán các phần hành tại doanh nghiệp.	PLO1.5.1	4/5
G1	CLO1.3	Hiểu và trình bày được phương pháp lập các BCTC trong doanh nghiệp.	PLO1.5.1	4/5
G1	CLO1.4	Đánh giá mức độ tuân thủ chế độ kế toán để giải quyết các vấn đề trong công tác kế toán.	PLO1.5.1	4/5
Kỹ năng				
G2	CLO2.1	Vận dụng kiến thức đã học để tính toán, lập định khoản các nghiệp vụ phát sinh tại doanh nghiệp.	PLO2.2.1	4/5
G2	CLO2.2	Vận dụng mở và ghi sổ kế toán theo hình thức kế toán Nhật ký chung tại doanh nghiệp.	PLO2.2.1	4/5
G2	CLO2.3	Có kỹ năng, lập đọc và phân tích BCTC trong doanh nghiệp.	PLO2.2.1	4/5
Mức tự chủ và trách nhiệm				
G3	CLO3.1	Tuân thủ các nguyên tắc kế toán, thực hiện các công việc kế toán theo đúng trình tự và phương pháp kế toán từng bước hình thành phẩm chất đạo đức nghề nghiệp kế toán	PLO3.1	3/5

5. Tài liệu phục vụ học phần

Giáo trình chính:	[1] PGS.TS Trương Thị Thủy, PGS.TS. Ngô Thị Thu Hằng (2019), <i>Giáo trình Kế toán tài chính doanh nghiệp</i> , Nhà xuất bản Học viện tài chính
Tài liệu tham khảo thêm:	[2] Trường Đại học Thái Bình (2019), Tập bài giảng Kế toán Tài chính (Tài liệu lưu hành nội bộ). [3] PGS.TS.NGND. Võ Văn Nhị (2015), <i>Giáo trình Kế toán tài chính (tái bản lần thứ 8)</i> , Đại học Kinh tế TP.HCM, Nhà xuất Kinh tế TP. Hồ Chí Minh. [4] Quốc hội nước Việt Nam (2015). <i>Luật Kế toán số 88/2015/QH13 ban</i>

	<p><i>hành ngày 20/11/2015 có hiệu lực từ ngày 1/1/2017.</i> (http://vanban.chinhphu.vn)</p> <p>[5] Bộ Tài chính (2013), 26 chuẩn mực kế toán Việt Nam, Nhà xuất bản Lao Động.</p> <p>[6] Bộ tài chính (2013), Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ trưởng Bộ tài chính về hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng TSCĐ (https://vbpq.mof.gov.vn).</p> <p>[7] Bộ tài chính (2015), <i>Chế độ kế toán doanh nghiệp Tập 1 + Tập 2 ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC</i> (https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Doanh-nghiep/Thong-tu-200-2014-TT-BTC-huong-dan-Che-do-ke-toan-Doanh-nghiep-263599.aspx)</p> <p>[8] Bộ tài chính (2016), <i>Hướng dẫn thực hiện chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Thông tư 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của BTC, NXB Tài chính.</i></p>
Các loại học liệu khác:	Khác: Tạp chí kế toán; các website: mof.gov.vn; ketoan.org; webketoan.vn; tapchiketoan.com;...

6. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học	Mục đích	CĐR của HP đạt được CLOs	Phương pháp, hình thức học của người học
Diễn giảng	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của học phần một cách khoa học, logic. Về các phần hành kế toán vật tư, kế toán TSCĐ, kế toán tiền lương, kế toán Tập hợp chi phí và tính giá thành, kế toán bán hàng xác định kết quả kinh doanh, kế toán nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu, kế toán vốn bằng tiền và hệ thống BCTC trong doanh nghiệp.	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4	Bài bản (lắng nghe, tiếp nhận thông tin)
Đàm thoại, vấn đáp	- Phát huy tính tự chủ, chủ động trong học tập của sinh viên và rèn kỹ năng trình bày ý kiến của sinh viên - Thông qua hỏi đáp, giảng viên thường xuyên nhận được những tín hiệu từ phía sinh viên, nắm bắt năng lực học tập, trình độ nhận thức của sinh viên để điều chỉnh hoạt động dạy và học.	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	Trương tác
Bài tập	Kiểm tra kiến thức và kỹ năng của người học, tăng cường kỹ năng học tập, phát triển khả năng tư duy sáng tạo và giải quyết vấn đề, tạo động	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1	- Ôn luyện, tìm kiếm, học nhóm -Giải quyết vấn đề,

	lực học tập và đánh giá quá trình học tập của người học.	CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	- Sáng tạo:
Hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu	Giúp người học phát triển khả năng tự học, tự nghiên cứu để có thể tiếp tục học tập và nghiên cứu độc lập, từ đó giúp người học trở nên độc lập và tự tin hơn trong việc giải quyết vấn đề, phát triển kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch, nâng cao khả năng tìm kiếm và sử dụng thông tin, và tăng cường sự đam mê và tự tin trong học tập. Ngoài ra, việc hướng dẫn tự học, tự nghiên cứu còn giúp người học phát triển khả năng học tập suốt đời và thích nghi với những thay đổi trong công việc và cuộc sống.	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	Chủ động tìm hiểu và khám phá kiến thức một cách tự nhiên, độc lập và sáng tạo. Sử dụng hiệu quả kiến thức tìm được.
Kiểm tra	<ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá năng lực, kiến thức, kỹ năng và hiểu biết của sinh viên trong một lĩnh vực nhất định. - Đo lường sự tiến bộ của sinh viên trong quá trình học tập, để đánh giá hiệu quả của quá trình giảng dạy, để đánh giá năng lực và trình độ của sinh viên trong học tập. - Cung cấp thông tin cho giáo viên, về chất lượng giáo dục, đào tạo hoặc đào tạo chuyên môn. 	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	Ôn luyện kiến thức, kỹ năng, thông tin và cách làm bài kiểm tra.

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

(Mỗi tuần 1 buổi học tương ứng với 3 tiết)

Buổi học/Tuần	Nội dung		CĐR học phần (CLOs)
(1)	(2)		(3)
Tuần 1	Lý thuyết	<p>CHƯƠNG 1: TỔ CHỨC CÔNG TÁC KẾ TOÁN TRONG DOANH NGHIỆP</p> <p>CHƯƠNG 2: KẾ TOÁN CÁC LOẠI VẬT TƯ</p> <p><i>Chương 1:</i></p> <p>1.1.1. Vai trò kế toán tài chính trong công tác quản lý kinh tế</p> <p>1.1.2.1. Nội dung công tác kế toán tài chính</p> <p>1.2. Những nguyên tắc kế toán cơ bản</p> <p><i>Chương 2:</i></p> <p>2.2. Phân loại vật tư</p>	CLO1.1 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2

Buổi học/Tuần	Nội dung		CDR học phần (CLOs)
(1)	(2)		(3)
		2.3. Xác định giá trị vật tư nhập, xuất kho 2.4. Kế toán chi tiết vật tư	
	Tự học	<i>Chương 1:</i> 1.3. Tổ chức công tác kế toán tài chính trong doanh nghiệp <i>Chương 2:</i> 2.1. Nhiệm vụ kế toán các loại vật tư	
	Thảo luận	Xử lý các tình huống kinh tế phát sinh liên quan đến nhập xuất kho NVL và kiểm kê NVL cuối kỳ.	
	Bài tập	Bài tập chương 1	
Tuần 2	Lý thuyết	2.5. Kế toán tổng hợp vật tư theo phương pháp kê khai thường xuyên 2.7. Kế toán các nghiệp vụ liên quan đến kiểm kê và đánh giá lại vật tư	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4
	Tự học	2.8. Kế toán dự phòng giảm giá vật tư tồn kho	CLO2.1
	Thảo luận	Xử lý các tình huống kinh tế phát sinh liên quan đến nhập xuất kho NVL và kiểm kê NVL cuối kỳ.	CLO2.2 CLO2.3
	Bài tập về nhà	Bài tập chương 2	CLO3.1 CLO3.2
Tuần 3	Lý thuyết	CHƯƠNG 3 KẾ TOÁN TÀI SẢN CỐ ĐỊNH 3.1.1. Khái niệm và nhiệm vụ kế toán tài sản cố định 3.1.2. Phân loại và đánh giá TSCĐ 3.1.4. Kế toán tổng hợp tăng giảm TSCĐ	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2
	Tự học	3.1.3. Kế toán chi tiết TSCĐ 3.1.5. Kế toán thuê TSCĐ	CLO2.3 CLO3.1
	Thảo luận	Một số tình huống kinh tế liên quan đến tăng, giảm tài sản cố định, yêu cầu xác định nguyên giá và định khoản kế toán	CLO3.2
	Bài tập về nhà	Bài tập kế toán tổng hợp tăng giảm TSCĐ	
Tuần 4	Lý thuyết	3.1.6. Kế toán khấu hao TSCĐ 3.1.7. Kế toán nghiệp vụ sửa chữa TSCĐ	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4
	Kiểm tra đánh giá	Bài kiểm tra số 01	CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2
Tuần 5	Lý thuyết	CHƯƠNG 4	CLO1.2

Buổi học/Tuần	Nội dung		CDR học phần (CLOs)
(1)	(2)		(3)
		KẾ TOÁN TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN TRÍCH THEO LƯƠNG 4.2.1. Các hình thức trả lương 4.4. Kế toán tiền lương, tiền thưởng và thanh toán với người lao động 4.5. Kế toán các khoản trích theo lương	CLO1.3 CLO1.4 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2 CLO3.3
	Tự học	4.1. Ý nghĩa và nhiệm vụ kế toán 4.3. Kế toán số lượng, thời gian và kết quả lao động	
	Thảo luận	Tình huống kinh tế liên quan đến tiền lương các khoản trích theo lương, yêu cầu tính toán và lập định khoản.	
	Bài tập về nhà	Bài tập chương 4	
Tuần 6	Lý thuyết	CHƯƠNG 5 KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM 5.2. Phân loại chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm 5.3.1. Đối tượng kế toán tập hợp chi phí sản xuất 5.3.2. Phương pháp tập hợp chi phí sản xuất 5.3.3. Kế toán tập hợp chi phí sản xuất theo phương pháp kê khai thường xuyên	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Tự học	5.1. Nhiệm vụ kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm 5.3.4. Kế toán tập hợp chi phí sản xuất theo phương pháp kiểm kê định kỳ	
	Thảo luận	Xử lý một số tình huống kinh tế liên quan đến tập hợp chi phí tính giá thành sản phẩm	
	Bài tập về nhà	Bài tập chương 5 về tập hợp chi phí sản xuất	
Tuần 7	Lý thuyết	5.5. Đánh giá sản phẩm dở dang cuối kỳ 5.6.1. Đối tượng tính giá thành 5.6.2. 1. Phương pháp tính giá thành giản đơn	CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4
	Tự học	5.6.2.2. Phương pháp tính giá thành theo đơn hàng 5.6.2.3. Phương pháp tính giá thành loại trừ chi phí	CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3
	Kiểm tra	Bài kiểm tra số 02	CLO3.1 CLO3.2
Tuần 8	Lý thuyết	CHƯƠNG 6 KẾ TOÁN BÁN HÀNG VÀ XÁC ĐỊNH	CLO1.1 CLO1.2

Buổi học/Tuần	Nội dung		CDR học phần (CLOs)
(1)	(2)		(3)
		KẾT QUẢ KINH DOANH 6.3. Kế toán tổng hợp quá trình bán hàng theo phương thức bán trực tiếp, gửi hàng đi bán và bán thông qua đại lý bán đúng giá hưởng hoa hồng.	CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2
	Tự học	6.1. Nhiệm vụ kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh 6.2. Kế toán thành phẩm, hàng hóa 6.3.2. Kế toán chi tiết bán hàng	CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Thảo luận,	Xử lý các tình huống kinh tế phát sinh liên quan đến bán hàng (bán trả chậm trả góp, các khoản giảm trừ doanh thu, hàng đổi hàng)	
	Bài tập	Bài tập liên quan đến kế toán bán hàng	
Tuần 9	Lý thuyết	6.4. Trình tự hạch toán chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp 6.5. Kế toán chi phí và doanh thu hoạt động tài chính 6.7. Kế toán xác định kết quả	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2
	Tự học	6.6. Kế toán các khoản chi phí và thu nhập khác	CLO2.3 CLO3.1
	Bài tập về nhà	Bài tập chương 8	CLO3.2
Tuần 10	Thảo luận	Thảo luận các tình huống kinh tế liên quan kết chuyển doanh thu, chi phí xác định kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận cuối kỳ	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4
	Bài tập	Chữa bài tập chương 6	CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
Tuần 11	Lý thuyết	CHƯƠNG 7 KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN, CÁC KHOẢN PHẢI THU VÀ ỨNG TRƯỚC 7.2.1. Trình tự Kế toán tiền mặt Việt Nam đồng. 7.2.2. Trình tự Kế toán tiền gửi ngân hàng Việt Nam đồng. 7.3.2. Kế toán các khoản phải thu khách hàng 7.4.1. Kế toán các khoản tạm ứng	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1
	Tự học	7.1. Nhiệm vụ, yêu cầu quản lý và nguyên tắc kế	CLO3.2

Buổi học/Tuần	Nội dung		CDR học phần (CLOs)
(1)	(2)		(3)
		toán vốn bằng tiền 7.3.3. Kế toán thuế GTGT được khấu trừ 7.3.5. Kế toán các khoản phải thu khác	
	Thảo luận	7.3.6. Kế toán dự phòng phải thu khó đòi	
	Bài tập	Bài tập chương 7	
Tuần 12	Lý thuyết	CHƯƠNG 8 KẾ TOÁN CÁC KHOẢN NỢ PHẢI TRẢ VÀ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU 8.2.1. Kế toán các khoản nợ phải trả cho người bán, người nhận thầu 8.2.2. Kế toán các khoản phải nộp cho nhà nước 8.2.3. Kế toán các khoản phải trả cho người lao động	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Tự học	8.2.7. Kế toán các khoản phải trả, phải nộp khác 8.2.10. Kế toán các khoản nhận cầm cố, thế chấp, ký quỹ, ký cược	
	Thảo luận	- Xử lý một số nghiệp vụ liên quan phải trả người bán, phải trả người lao động, phải nộp nhà nước 8.2.9. Kế toán phát hành trái phiếu công ty	
	Bài tập	Bài tập kế toán nợ phải trả, vào sổ chi tiết liên quan	
Tuần 13	Lý thuyết	8.3.1. Kế toán vốn góp của chủ sở hữu 8.3.2. Kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản 8.3.4. Kế toán lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Tự học	8.3.3. Kế toán chênh lệch tỷ giá hối đoái 8.3.2. Kế toán chênh lệch đánh giá lại tài sản 8.3.5. Kế toán cổ phiếu quỹ	
	Thảo luận	Xử lý các tình huống kinh tế liên quan đến vốn góp của chủ sở hữu và phân phối lợi nhuận.	
	Bài tập	Bài tập chương 8	
Tuần 14	Lý thuyết	CHƯƠNG 9 BÁO CÁO TÀI CHÍNH 9.2. Hệ thống báo cáo tài chính trong doanh nghiệp 9.3. Bảng cân đối kế toán (B01-DN) 9.4. Báo cáo kết quả kinh doanh (B02-DN)	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2
	Tự học	9.1. Ý nghĩa và yêu cầu của báo cáo tài chính 9.5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (B03-DN) 9.6. Thuyết minh báo cáo tài chính (B09-DN)	
	Thảo luận	Xử lý số liệu và lập báo cáo kết quả kinh doanh	

Buổi học/Tuần	Nội dung		CDR học phần (CLOs)
(1)	(2)		(3)
	Bài tập về nhà	Bài tập chương 9	
Tuần 15	Ôn tập, Thảo luận, hệ thống kiến thức	Hệ thống kiến thức môn học, chữa bài tập	CL01.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4
	Kiểm tra Đánh giá	Bài kiểm tra số 03	CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2

8. Đánh giá kết quả học tập

Sử dụng thang 10 điểm cho tất cả các hình thức đánh giá trong học phần.

TT	Hình thức đánh giá	Tiêu chí đánh giá	Thời điểm	Chuẩn đầu ra HP (CLOs)	Trọng số
1	Chuyên cần	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học	Hàng tuần	CLO3.1 CL03.2	10%
		Thời gian tham dự buổi học bắt buộc, vắng không quá 20% số tiết học.	Hàng tuần	CLO3.1 CL03.2	
2	Quá trình	- Sinh viên làm 3 bài kiểm tra cá nhân 1 tiết/bài. -Tiêu chí đánh giá bài kiểm tra (theo đáp án, thang điểm của giảng viên)	Tuần 4 Tuần 7 Tuần 15	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1 CLO3.2	40%
3	Cuối kỳ	Thi kết thúc học phần; Hình thức thi: Viết. (Trắc nghiệm kết hợp tự luận kết hợp) Tiêu chí đánh giá bài thi: <i>theo thang điểm đã được phê chuẩn</i>	Theo lịch thi của nhà trường	CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 CLO1.4 CLO2.1 CLO2.2 CLO2.3 CLO3.1	50%

				CLO3.2	
--	--	--	--	--------	--

9. Thông tin về giảng viên

TT	Học hàm, học vị. Họ và tên	Điện thoại	Email
1	ThS. Phan Thị Lệ	0904.031.217	phanletb@gmail.com
2	ThS. Kiều Thị Thanh Tâm	0394.363.288	kieuthanhtam@gmail.com
3	ThS. Trần Thị Bích Phương	0948343488	tranbichphuong1412@gmail.com
4	ThS. Nguyễn Thị Hải Thanh	0904697801	nguyenhaithanh04@gmail.com

10. Các quy định chung

Cam kết của giảng viên	Giảng đúng kế hoạch giảng dạy, đúng đề cương chi tiết học phần và đúng thời lượng tiết học, thời gian quy định
Yêu cầu đối với sinh viên	Tham dự đầy đủ các buổi học theo quy định, chuẩn bị, đọc bài trước khi lên lớp
Quy định về tham dự lớp học	Trang phục theo quy định của Trường, Khoa; có giáo trình, tài liệu môn học
Quy định về hành vi trong lớp học	Nghiêm túc, tích cực học tập
Quy định về học vụ	Làm đầy đủ các yêu cầu của giảng viên.
Các quy định khác	Thực hiện đúng quy tắc ứng xử của Trường

Thái Bình, ngày tháng năm 2021

Trưởng Khoa
(Ký, ghi rõ họ tên)

Trưởng bộ môn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....

.....

.....